

ĐỀ THI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ĐỀ CA: 1

Bài thi: THỰC HÀNH; Cấp độ Cơ bản

Kỳ thi ngày 25/11/2018

Thời gian làm bài: 60 phút (Không kể thời gian phát đề)

CÂU 1: (5 điểm)

1. Tạo thư mục trên ổ cứng có tên là **A** và *số báo danh* của thí sinh (theo hướng dẫn của giám thị) và tạo tập tin bằng phần mềm MS.WORD có tên **DE1** trong thư mục đó. **(0.5 điểm)**
2. Nhập văn bản như dưới đây **(1 điểm)**
3. Định dạng như trong văn bản **(3.5 điểm)**

Gmail sắp có tính năng 'lên lịch' gửi thư

Tính năng "hẹn giờ" gửi mail sẽ sớm được thêm vào ứng dụng Gmail cho người dùng Android.



Trang Digitaltrends vừa cho hay, một đoạn mã nguồn đã được tìm ra trong file APK của ứng dụng Gmail phiên bản v8.7.15 có chứa cụm từ "schedule send" (tức 'Lên lịch gửi') được lặp lại nhiều lần. Điều này cho

thấy rằng, tính năng "lên lịch" có thể được sử dụng bằng nút hiển thị trên màn hình soạn thư và nhấn vào để lựa chọn thời gian gửi. Và rất có khả năng Google sẽ sớm thêm nó vào ứng dụng Gmail dành cho người dùng Android.

Theo Thanh Trà

CÂU 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin bằng MS.EXCEL và lưu với tên **DE1** trong thư mục vừa tạo tại câu 1 **(0.5 điểm)**
2. Nhập dữ liệu như bảng dưới, thí sinh không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**

	A	B	C	D	E	F	G	H	I	J
1						MaxLT	30	MaxTH	70	
2	STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	DLT	DTH	CỘNG	ĐẬU	Hồngvàng	
3	1	LÊ VĂN ANH	15/03/96	Đồng Nai	22	50	?	?	?	?
4	2	LÝ THỊ BÍCH	02/11/89	Vĩnh Long	14	70	?	?	?	?
5	3	TRẦN MAI ANH	07/10/01	TP.HCM	28	60	?	?	?	?
6	4	ĐỖ THỊ TRANG	05/03/92	TP.HCM	16		?	?	?	?
7			ĐIỂM	Xếp loại			TS DỰ THI	?		
8			50	TB			TS ĐẬU	?		
9			65	K			TS HỎNG	?		
10			80	G						

Lập các công thức cho các ô và copy cho các ô dưới: (mỗi câu 0.5 điểm)

3. **Ô G3:** Nếu DLT và DTH để trống thì để trống ngược lại tính tổng của ĐLT và ĐTH.
4. **Ô H3:** Nếu $G3 < 50$ thì để trống ngược lại nếu $DLT < 50\%MaxLT$ hoặc $DTH < 50\%MaxTH$ thì để trống ngược lại dò G3 trong khối ô C8:D10 để điền xếp loại vào cột H.
5. **Ô J3:** Đếm xem trong khối ô E3:F3 có bao nhiêu ô số.
6. **Ô I3:** Nếu $J3 = 0$ thì ghi "V"
Nếu H3 để trống thì ghi "H"
Ngược lại để trống.
7. **Ô H7:** Tính tổng số thí sinh đậu và hỏng trong các khối ô **H8:H9**.
8. **Ô H8:** Đếm trong khối ô H3:H6 tổng số thí sinh đậu.
9. **Ô H9:** Đếm trong khối ô I3:I6 tổng số thí sinh hỏng./.

ĐỀ THI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ĐỀ CA: 2

Bài thi: THỰC HÀNH; Cấp độ Cơ bản

Kỳ thi ngày 25/11/2018

Thời gian làm bài: 60 phút (Không kể thời gian phát đề)

CÂU 1: (5 điểm)

- Tạo thư mục trên ổ cứng có tên là **A** và *số báo danh* của thí sinh (theo hướng dẫn của giám thị) và tạo tập tin bằng phần mềm MS.WORD có tên **DE2** trong thư mục đó. **(0.5 điểm)**
- Nhập văn bản sau đây **(1 điểm)**
- Định dạng như trong ảnh bản **(3.5 điểm)**

Mẫu tai nghe trong túi của Apple được cho rằng sẽ đủ thông minh để phát hiện

Apple khoe ý tưởng tai nghe thông minh mới

người dùng có đeo đúng chiều khi nghe nhạc hay xem phim hay không.

Tai nghe hiện tại, đa phần nhà sản xuất đều chọn cách ký hiệu để

phân biệt giữa củ tai bên trái và bên phải. Thị trường cũng có không ít hãng sản xuất tai nghe chọn thiết kế tránh tình trạng người dùng đeo lộn bên.

Điều này về cơ bản nhằm mục đích mang lại *trải nghiệm âm thanh chuẩn hơn* khi nghe nhạc và nhất là với phim ảnh khi mà các kênh âm thanh được tách biệt rõ rệt có thể gây cảm giác âm thanh trái ngược với những hình ảnh trong phim.

Mai Hoa

CÂU 2: (5 điểm)

- Tạo tập tin bằng **MS. EXCEL** và lưu với tên **DE2** trong thư mục vừa tạo tại câu 1 **(0.5 điểm)**
- Nhập dữ liệu như bảng dưới, thí sinh không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**

(Lưu ý: cột **MÔN** phải nhập theo thứ tự sau Lý, Hóa, Sinh)

	A	B	C	D	E	F	G	H
1	SỐ CTừ	HỌ TÊN	LỚP	MÔN	LÝ	HÓA	SINH	T.TIỀN
2	110001	Lê Bích Trâm	12A1	LH	?	?	?	?
3	110002	Trần Cao Sang	11A1	LS	?	?	?	?
4	110003	Nguyễn Lệ Thủy	10A1	H	?	?	?	?
5	110004	Diệp Kim Tiền	12A2	LHS	?	?	?	?
6						Tổng tiền		?
7	H.PHÍ	L	H	S	LH	LS	HS	LHS
8	Khối 10	250000	220000	200000	?	?	?	?
9	Khối 11	270000	250000	220000	?	?	?	?
10	Khối 12	300000	270000	250000	?	?	?	?

Lập các công thức và copy cho các ô dưới (mỗi câu **0.5 điểm**):

- E8**=HỌC PHÍ MÔN LÝ + HỌC PHÍ MÔN HÓA; **F8**=HỌC PHÍ MÔN LÝ + HỌC PHÍ MÔN SINH
- G8**=HỌC PHÍ MÔN HÓA + HỌC PHÍ MÔN SINH; **H8**=TỔNG HỌC PHÍ 3 MÔN LÝ + HÓA +SINH
- E2**: Nếu có ký tự L trong ô D2 thì điền "X" ngược lại để trống. (L: viết tắt môn Lý)
- F2**: Nếu có ký tự H trong ô D2 thì điền "X" ngược lại để trống. (H: viết tắt môn Hóa)
- G2**: Nếu có ký tự S trong ô D2 thì điền "X" ngược lại để trống. (S: viết tắt môn Sinh)
- H2**: Dò ô D2 trong khối ô B7:H10 và nếu 2 ký tự đầu của ô C2 là 10 thì lấy kết quả dòng 2 là 11 thì lấy dòng 3 là 12 lấy kết quả dòng 4.
- H6**: Tính tổng tiền khối ô H2:H5./.

HƯỚNG DẪN CHẤM THỰC HÀNH UDCNTT Cấp độ Cơ bản
Kỳ kiểm tra ngày 25/11/2018

ĐÁP ÁN CA 1:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE1 (0.5 điểm)**
2. Nhập văn bản **(1 điểm)**
3. Định dạng văn bản theo mẫu **(3.5 điểm)**
 - a. Định dạng văn bản dạng hai cột, có đường kẻ giữa.
 - b. Canh đều văn bản
 - c. In đậm, nghiêng đoạn 1: *Tính năng “hẹn giờ” gửi mail ...”*

- d. In nghiêng các cụm từ “*schedule send*”, “*Lên lịch gửi*”, “*lên lịch*”
- e. Chèn hình bì thư tùy ý, đầy chữ.
- f. Tạo WordArt “**Gmail sắp có tính...**” như trong bài.
- g. In đậm, canh phải “**Theo Thanh Trà**”

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE1 (0.5 điểm)**
2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1.0 điểm)**
Lập các công thức sau mỗi công thức 0.5 điểm
3. Ô G3: =IF(AND(E3="",F3=""),"",SUM(E3:F3))
4. Ô H3: =IF(G3<50,"",IF(OR(E3<50%*\$G\$1,F3<50%*\$I\$1),"",VLOOKUP(G3,\$C\$8:\$D\$10,2,1)))
5. Ô J3: =COUNT(E3:F3)
6. Ô I3: =IF(J3=0,"V",IF(H3="","H",""))
7. Ô H7: =SUM(H8:H9)
8. Ô H8: =COUNTIF(H3:H6,"TB")+ COUNTIF(H3:H6,"K")+ COUNTIF(H3:H6,"G")
9. Ô H9: =COUNTIF(I3:I6,"H")

ĐÁP ÁN CA 2:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE2 (0.5 điểm)**
2. Nhập văn bản **(1 điểm)**
3. Định dạng văn bản theo mẫu (mỗi thao tác **0.5 điểm**)
 - a. Chia văn bản dạng 3 cột có dấu phân cách
 - b. Canh đều văn bản.
 - c. In đậm, nghiêng đoạn 1 “*Mẫu tai nghe...*”
 - d. Phóng to ký tự T và Đ đầu đoạn 2 và 3

- e. In đậm nghiêng “*trải nghiệm âm thanh chuẩn hơn*”
- f. Tạo chữ WordArt đầy chữ « **Apple khỏe ý tưởng...**”
- g. In nghiêng và canh phải “*Mai Hoa*”

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE2 (0.5 điểm)**
2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**
Lập các công thức sau và copy công thức cho các ô ngay dưới mỗi công thức 0.5 điểm
3. E8: =SUM(B8:C8) F8: =SUM(B8:D8)
4. G8: =SUM(C8:D8) H8: =SUM(B8:D8)
5. E2: =IF(LEFT(D2,1)="L","X","") hoặc IF(COUNTIF(D2,"L*")=1,"X","")
6. F2: =IF(MID(D2,2,1)="H","X","") hoặc IF(COUNTIF(D3,"*H*")=1,"X","")
7. G2: =IF(RIGHT(D2,1)="S","X","") hoặc IF(COUNTIF(D3,"*S*")=1,"X","")
8. H2: =HLOOKUP(D2,\$B\$7:\$H\$10,IF(LEFT(C2,2)="10",2,IF(LEFT(C2,2)="11",3,4)),0)
9. H6: =SUM(H2:H5)

----HẾT----